

CHÍNH PHỦ
Số: 76/2008/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 4 tháng 7 năm 2008

NGHỊ ĐỊNH

Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đặc xá

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Đặc xá ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành khoản 1 Điều 5, Điều 8, Điều 9, Điều 10, khoản 1 Điều 17 của Luật Đặc xá về thời điểm đặc xá, việc ban hành, công bố và thông báo Quyết định về đặc xá của Chủ tịch nước, điều kiện của người được đề nghị đặc xá và trình tự, thủ tục lập danh sách, thẩm định hồ sơ của người được đề nghị đặc xá.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với người bị kết án phạt tù có thời hạn, tù chung thân đã cước giảm xuống tù có thời hạn đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam, trại tạm giam được đặc xá nhân sự kiện trọng đại hoặc ngày lễ lớn của đất nước; cơ quan, tổ chức, công dân Việt Nam; tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế cư trú, hoạt động trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam liên quan đến hoạt động đặc xá.

Chương II

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐỀ CHỦ TỊCH NƯỚC BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH VỀ ĐẶC XÁ VÀ

THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH VỀ ĐẶC XÁ CỦA CHỦ TỊCH NƯỚC

Điều 3. Tờ trình của Chính phủ đề Chủ tịch nước ban hành Quyết định về đặc xá

1. Nhân dịp sự kiện trọng đại về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội có ý nghĩa lớn về đối nội, đối ngoại đối với sự phát triển của đất nước; ngày lễ Quốc khánh 2/9 hoặc các ngày lễ khác gắn với những sự kiện lịch sử trọng đại của đất nước; xét thấy cần thiết, Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước quyết định về đặc xá.

2. Khi Chủ tịch nước có yêu cầu về đặc xá hoặc đề nghị của Chính phủ về đặc xá được Chủ tịch nước chấp nhận, Bộ Công an có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và các cơ

quan, tổ chức liên quan giúp Chính phủ nghiên cứu, xây dựng tờ trình của Chính phủ trình Chủ tịch nước xem xét, ban hành Quyết định về đặc xá và Quyết định thành lập Hội đồng Tư vấn đặc xá.

3. Tờ trình của Chính phủ phải nêu rõ sự cần thiết của việc đặc xá, dự kiến thời điểm đặc xá, đối tượng được đề nghị đặc xá, điều kiện của người được đề nghị đặc xá, các trường hợp không đề nghị đặc xá; thành phần Hội đồng Tư vấn đặc xá; tổ chức thực hiện đặc xá và những nội dung khác liên quan đến hoạt động đặc xá.

Điều 4. Công bố và thông báo Quyết định về đặc xá của Chủ tịch nước

Sau khi Chủ tịch nước ban hành Quyết định về đặc xá, Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Chủ tịch nước và các cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức công bố Quyết định về đặc xá của Chủ tịch nước.

Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí thông báo Quyết định về đặc xá của Chủ tịch nước trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Bộ Công an, Bộ Quốc phòng có trách nhiệm chỉ đạo giám thị trại giam, trại tạm giam niêm yết công khai, phổ biến đầy đủ nội dung liên quan đến Quyết định về đặc xá của Chủ tịch nước và kịp thời giải quyết những yêu cầu của người đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam, trại tạm giam.

Điều 5. Điều kiện của người được đề nghị đặc xá theo Quyết định về đặc xá của Chủ tịch nước

1. Căn cứ vào Điều 10, Điều 11 của Luật Đặc xá và Quyết định về đặc xá của Chủ tịch nước, Chính phủ hướng dẫn cụ thể điều kiện của người được đề nghị đặc xá.

2. Người bị kết án phạt tù có thời hạn, tù chung thân đã được giảm xuống tù có thời hạn đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam, trại tạm giam được coi là đã lập công lớn, là người đang mắc bệnh hiểm nghèo hoặc ốm đau thường xuyên, là người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bản thân là lao động duy nhất trong gia đình quy định tại khoản 2 Điều 10 của Luật Đặc xá được hiểu như sau:

a) Đã lập công lớn trong thời gian chấp hành hình phạt tù: là người đang chấp hành hình phạt tù đã có hành động giúp trại giam, trại tạm giam, cơ quan tiến hành tố tụng hình sự phát hiện, truy bắt, điều tra, xử lý tội phạm; cứu được tính mạng của nhân dân hoặc tài sản lớn của Nhà nước, của tập thể, của công dân trong thiên tai, hoả hoạn; có những phát minh, sáng kiến có giá trị lớn hoặc thành tích đặc biệt xuất sắc khác được cơ quan có thẩm quyền xác nhận;

b) Người mắc bệnh hiểm nghèo là người bị mắc một trong các bệnh sau: ung thư, bại liệt, lao nặng kháng thuốc, xơ gan cổ chướng; suy tim độ III hoặc suy thận độ IV trở lên, có kết luận của Hội đồng Giám định y khoa hoặc bản sao Bệnh án của bệnh viện cấp tỉnh trở lên; nhiễm HIV đã chuyển sang giai đoạn AIDS đang có những nhiễm trùng cơ hội và có tiên lượng xấu, có phiếu xét nghiệm HIV và kết luận của Trung tâm Y tế cấp huyện trở lên;

c) Người ốm đau thường xuyên: là người đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam, trại tạm giam phải nằm điều trị tại bệnh xá, bệnh viện nhiều lần, trong một thời gian dài, không lao động, không tự phục vụ bản thân được và không còn khả năng gây nguy hiểm cho xã hội, có kết luận giám định y khoa hoặc xác nhận bằng văn bản của cơ quan y tế cấp tỉnh trở lên;

d) Hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, bản thân là lao động duy nhất trong gia đình: là người đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam, trại tạm giam có gia đình đang lâm vào hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn do thiên tai, hoả